

CÔNG TY CỔ PHẦN NỘI THẤT ECOFA BÌNH ĐỊNH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN NỘI THẤT ECOFA BÌNH ĐỊNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ECOFA BINH DINH FURNITURE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ECOFA BINH DINH FURNITURE.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 4101618199

3. Ngày thành lập: 26/07/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô đất số A36, đường QH số 2, Đông Điện Biên Phủ, Phường Nhơn Bình, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Điện thoại: 0976658918

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy sản)	4322
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: - Thi công và trang trí nội, ngoại thất các công trình kiến trúc cảnh quan (DN không được tham gia đánh giá kết quả công việc do DN thực hiện, không thi công các công trình do DN làm tư vấn trừ các gói thầu thực hiện theo hợp đồng chìa khoá trao tay) - Thi công nội thất công trình	4330
3.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Dịch vụ chống ẩm, chống thấm nước...	4390
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới (trừ môi giới bất động sản), đấu giá	4610
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn, xuất nhập khẩu hàng thủ công mỹ nghệ, gỗ, đá và đồ dùng nội thất tương tự	4649

6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết : Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (Máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện; Bán buôn thiết bị camera; Bán buôn máy móc, thiết bị đếm tiền; Bán buôn máy móc, phụ tùng ngành công nghiệp, thiết bị cơ điện lạnh, thiết bị phòng cháy chữa cháy, thiết bị chống trộm, thiết bị máy thu nạp năng lượng mặt trời	4659
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn vật liệu xây dựng; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn sơn, vécni; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh, giấy dán tường	4663
8.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hàng trang trí nội thất	4669
9.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Lắp đặt hệ thống quảng cáo	8299
11.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Cho thuê kho, nhà xưởng	6810
12.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý)	6820
13.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp. Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp. Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, giao thông. Thiết kế kết cấu công trình đường bộ. Thẩm tra thiết kế kết cấu công trình đường bộ. Tư vấn đấu thầu. Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế quy hoạch xây dựng.	7110
14.	Quảng cáo (Loại trừ các hoạt động, hàng hóa thuộc danh mục ngành nghề, hoạt động cấm kinh doanh)	7310
15.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
16.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội, ngoại thất	7410(Chính)
17.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Bán buôn dăm bào, mùn cưa, củi vụn	4690

18.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
19.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
20.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
21.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm khác từ gỗ	1629
22.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (Không hoạt động tại trụ sở)	2592
23.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933
24.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi)	5210
25.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không).	5224
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ (Loại trừ các hoạt động có điều kiện hoặc các ngành nghề thuộc danh mục ngành nghề cấm kinh doanh)	5225
27.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê.	5510
28.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng, dịch vụ ăn uống	5610
29.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ hoạt động quán rượu, quán bar, quán giải khát có khiêu vũ)	5630
30.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
31.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế Chi tiết : Sản xuất các mặt hàng gỗ gia dụng, hàng trang trí nội thất, gia công hàng trang trí nội thất.	3100
32.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất, gia công sản phẩm cơ khí, máy móc - thiết bị ngành công - nông nghiệp, hàng trang trí nội thất - ngoại thất, trang thiết bị bảo hộ lao động	3290
33.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt sản phẩm cơ khí, máy móc - thiết bị ngành công - nông nghiệp, hàng trang trí nội thất - ngoại thất, trang thiết bị bảo hộ lao động	3320
34.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
35.	Xây dựng nhà để ở	4101
36.	Xây dựng nhà không để ở	4102
37.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, Thi công nội, ngoại thất công trình và xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

38.	Phá dỡ	4311
39.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng	4312
40.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
41.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
42.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
43.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 300.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN ECOFA	136 Trương Văn Bang, Phường Thạnh Mỹ Lợi, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	153.000	1.530.000.000	51,000	0316965614	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	153.000	1.530.000.000	51,000		

2	LÊ HỮU CẦU	Tổ 7, khu vực 7, Phường Trần Quang Diệu, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	30,000	215182038	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	90.000	900.000.000	30,000		
3	NGUYỄN CHÍ CÔNG	Số 171 Hà Huy Tập, Phường Hà Huy Tập, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	57.000	570.000.000	19,000	042083006749	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	57.000	570.000.000	19,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ HỮU CẦU

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 22/12/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 215182038

Ngày cấp: 14/02/2019

Nơi cấp: Công an Tỉnh Bình Định.

Địa chỉ thường trú: Tổ 7, khu vực 7, Phường Trần Quang Diệu, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tổ 7, khu vực 7, Phường Trần Quang Diệu, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Định